

MỘT SỐ PHÁT HIỆN CHÍNH VỀ HỘ NÔNG THÔN Ở BẮC NINH GIAI ĐOẠN 2011 - 2016

*Nghiêm Đình Thuận**

Tóm tắt:

Ngày 31 tháng 7 năm 2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1225/QĐ-TTg về tổ chức Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 (viết gọn là TĐT nông nghiệp 2016) trên phạm vi cả nước, nhằm thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp và thủy sản và nông thôn ở nước ta, phục vụ đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển khu vực nông thôn, nông nghiệp và cải thiện mức sống dân cư nông thôn trên phạm vi cả nước và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó có tỉnh Bắc Ninh. Bài viết đề cập một số phát hiện chính về sự thay đổi số hộ, nhân khẩu; cơ cấu ngành nghề và cơ cấu thu nhập chính của hộ nông thôn 5 năm qua trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh thông qua kết quả TĐT nông nghiệp 2016.

Phát huy lợi thế của tỉnh nằm trong vùng trọng điểm kinh tế Bắc Bộ, là cửa ngõ phía Bắc của thủ đô Hà Nội, có hệ thống giao thông phát triển, người dân có truyền thống hiếu học, năng động trong làm ăn kinh tế, ngay từ những năm cuối của Thế kỷ XX, khi tỉnh mới được tái lập, tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp mang tính đột phá để đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Giai đoạn 2010-2016, Bắc Ninh là điểm sáng trong phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố và khu vực đồng bằng sông Hồng nói riêng và cả nước nói chung. Nhiều chỉ tiêu kinh tế quan trọng của tỉnh như: Tốc độ phát triển kinh tế, quy mô nền kinh tế, quy mô ngành công nghiệp, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hoá, thu ngân sách nhà nước... nằm trong nhóm các tỉnh,

thành phố dẫn đầu cả nước. Đến năm 2016, tỉnh Bắc Ninh cơ bản đạt được các tiêu chí tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

Trong bối cảnh phát triển chung của tỉnh, khu vực nông thôn của tỉnh Bắc Ninh những năm gần đây cũng có nhiều chuyển biến rất tích cực. Từ kết quả tổng hợp nhanh TĐT nông nghiệp 2016, ngoài các thông tin cho thấy chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được cấp uỷ, chính quyền các cấp và cộng đồng người dân quan tâm đẩy mạnh, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư nâng cấp và xây dựng theo hướng đồng bộ, hiện đại, bộ mặt nông thôn thay đổi nhanh chóng, thì điều đáng chú ý là, trong xu thế đô thị hoá, nhưng ở khu vực nông thôn của Bắc Ninh số hộ, số nhân khẩu lại có xu hướng tăng nhanh, cơ cấu kinh tế của các hộ chuyển dịch rất tích cực theo hướng công nghiệp hoá. Một số đặc

* Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh Bắc Ninh

điểm về hộ nông thôn ở tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2011-2016 như sau:

Thứ nhất, số hộ, số nhân khẩu khu vực nông thôn tăng nhanh, nhưng không đồng đều giữa các địa phương trong tỉnh

Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2016, khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh có 97 xã, tổng số 261.363 hộ và 843.572 nhân khẩu, so với cùng thời điểm năm 2011 giảm 3 xã (do 3 xã của thành phố Bắc Ninh chuyển thành phường), nhưng tăng 42.294 hộ (đạt 19,3%) và tăng 73.838 nhân khẩu (đạt 9,6%) và cao hơn so với giai đoạn 2006-2011. Tốc độ tăng số hộ nông thôn ở tỉnh Bắc Ninh tăng 2,48% và số nhân khẩu tăng 2,43% trong giai đoạn 2006-2011.

Số hộ, số nhân khẩu nông thôn của tỉnh Bắc Ninh tăng nhanh trong 5 năm qua, ngoài nguyên nhân tăng dân số tự nhiên, nguyên nhân chủ yếu là do kinh tế trên địa bàn phát triển nhanh, hình thành nhiều khu công nghiệp tập trung quy mô lớn, cụm công nghiệp làng nghề, đa nghề. Từ đó đã thu hút số lượng lớn lao động ngoài tỉnh đến làm ăn, nhập cư sinh sống trên đại bàn tỉnh, tập trung chủ yếu ở các huyện, thị xã phía Bắc sông Đuống, trong đó huyện Yên Phong có tốc độ tăng cao nhất, tăng 62,7% về số hộ và 26,2% về số nhân khẩu. Các huyện phía Nam sông Đuống số hộ, số nhân khẩu tăng ít và chủ yếu là tăng tự nhiên, như: Huyện Thuận Thành tăng 6% về số hộ và 8,9% về số nhân khẩu; huyện Lương Tài tăng 0,8% số hộ và giảm 1,0% số nhân khẩu. Thành phố Bắc Ninh, giai đoạn 2011-2015 khu vực nông thôn giảm 3 xã và đến nay còn 3 xã, số hộ nông thôn giảm 19,1% và số nhân khẩu giảm 32,4% so với năm 2011.

Trong 5 năm qua, số hộ tăng 19,3% nhưng số nhân khẩu chỉ tăng 9,6% dẫn đến quy mô số nhân khẩu bình quân một hộ ở khu vực nông thôn giảm 3,5 người/hộ năm 2011, xuống 3,2 người/hộ năm 2016. Xu hướng giảm số nhân khẩu bình quân 1 hộ diễn ra ở hầu hết các địa phương trong tỉnh, trong đó giảm nhiều là các huyện, thị xã ở phía Bắc sông Đuống, nơi tiếp nhận nhiều lao động ngoài tỉnh đến nhập cư. Các hộ chuyển đến chủ yếu là hộ công nhân độc thân 1 người hoặc hộ công nhân có từ 2-3 người độc thân ở chung phòng trọ hoặc vợ chồng mới xây dựng gia đình đến thuê nhà để ở. Các địa phương có quy mô hộ gia đình giảm nhanh là: Huyện Yên Phong giảm 0,86 người/hộ và số nhân khẩu bình quân một hộ hiện nay chỉ còn 3 người; thành phố Bắc Ninh bình quân là 3,1 người/hộ... Riêng huyện Thuận Thành quy mô hộ giữ nguyên 3,8 người/hộ.

Thứ hai, cơ cấu ngành nghề và cơ cấu nguồn thu nhập chính của hộ nông thôn chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa

Theo kết quả tổng hợp sơ bộ, cơ cấu hoạt động kinh tế chính của hộ nông thôn tỉnh Bắc Ninh chuyển dịch theo hướng giảm nhanh số lượng và tỷ trọng hộ có hoạt động chính là nông, lâm nghiệp, thủy sản; tăng nhanh số lượng và tỷ trọng hộ có hoạt động chính là sản xuất công nghiệp, xây dựng và hộ dịch vụ. Đây là sự chuyển dịch tích cực và đúng hướng. Vì sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản là ngành có thu nhập thấp và không ổn định; còn ngành sản xuất công nghiệp, xây dựng và dịch vụ có thu nhập cao hơn, đồng thời đảm bảo định hướng “ly nông, bắt ly lương”.

Tính đến ngày 01 tháng 7 năm 2016, khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh có 55.676 hộ (chiếm 21,3%), hoạt động chính là sản xuất nông, lâm

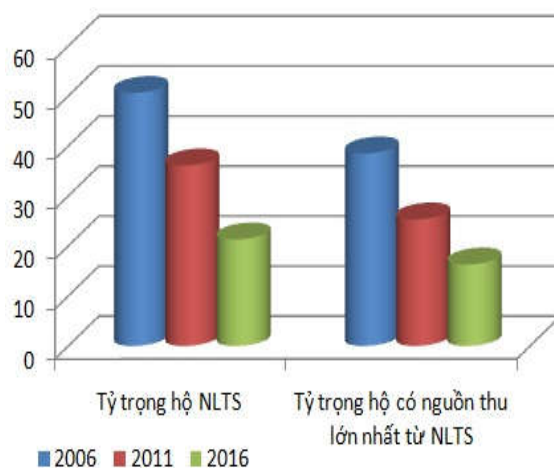
ngiệp, thủy sản, giảm 23.432 hộ (tương đương 29,6%) so với năm 2011. Địa phương có số lượng hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm nhiều trong giai đoạn 2011-2015 là: Thị xã Từ Sơn giảm 6,9%, huyện Yên Phong 10,5%, huyện Tiên Du 13,5%, thành phố Bắc Ninh 13,7%.

Khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh có 187.829 hộ tính đến ngày 1 tháng 7 năm 2016, thực hiện hoạt động chính là sản xuất công nghiệp, xây dựng và dịch vụ (chiếm 71,9%) tổng số hộ nông thôn, so với cùng thời điểm năm 2011, tăng 61.583 hộ (tăng 32,8%). Trong đó hộ công nghiệp - xây dựng tăng nhanh với 141.061 hộ, chiếm 54% tổng số hộ nông thôn, tăng 57.724 hộ (69,3%) và 16% về tỷ trọng so với năm 2011. Số hộ và tỷ trọng hộ công nghiệp, xây dựng và dịch vụ đều tăng ở tất cả các địa phương trong tỉnh. Các địa phương có hộ công nghiệp, xây dựng, dịch vụ chiếm tỷ trọng cao và tăng nhanh trong 5 năm qua là: Thành phố Bắc Ninh 82,4%, tăng 21,8%, huyện Yên Phong 86,2%, tăng 11,8%; huyện Tiên Du 80,2%, tăng 9,3%; huyện Quế Võ tuy tỷ trọng chỉ chiếm 67,2%, nhưng tăng tới 25,9%; huyện Gia Bình và huyện Lương Tài tỷ trọng vẫn tăng, nhưng tăng chậm so với mức bình quân chung toàn tỉnh với tỷ trọng tương ứng của 2 huyện này là 50,2% và 43,3%. Tại thời điểm Tổng điều tra, toàn tỉnh có 17.858 hộ nông thôn không hoạt động kinh tế (gọi là hộ khác), chiếm 6,8%, so với năm 2011 tăng 4.150 hộ (tăng 30,3%), nhưng ổn định về tỷ trọng.

Khi xem xét số liệu 3 kỳ TĐT nông nghiệp (2006; 2011 và 2016) của tỉnh Bắc Ninh, trong đó một số chỉ tiêu có sự thay đổi rõ rệt, như chỉ tiêu: Tỷ trọng hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản và tỷ trọng hộ có nguồn thu nhập lớn nhất từ nông, lâm nghiệp và thủy sản, hai chỉ tiêu này đều có xu

hướng giảm từ năm 2006, 2011 và năm 2016 và được minh họa qua Hình 1, như sau:

Hình 1: Tỷ trọng hộ nông, lâm nghiệp, thủy sản và tỷ trọng hộ có nguồn thu nhập lớn nhất từ nông, lâm nghiệp và thủy sản (NLTS) của tỉnh Bắc Ninh qua 3 kỳ Tổng điều tra (2006; 2011; 2016)



Nguồn: Kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản - tỉnh Bắc Ninh

Do cơ cấu hoạt động kinh tế chính thay đổi, đã kéo theo cơ cấu nguồn thu nhập chính của hộ, trong đó có hộ nông thôn thay đổi theo. Số hộ và tỷ trọng hộ nông thôn có nguồn thu nhập chính từ sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản giảm nhanh; tương ứng số hộ và tỷ trọng hộ có nguồn thu nhập chính từ các ngành phi nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng lên. Tại thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2016 khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh chỉ còn 42.562 hộ có nguồn thu nhập chính từ nông, lâm nghiệp, thủy sản, chiếm 16,3% tổng số hộ nông thôn; so với năm 2011 giảm 12.807 hộ (giảm 23,1%) và giảm 9% về tỷ trọng. Số hộ có nguồn thu nhập chính từ công nghiệp, xây dựng, hiện có 148.703 hộ, chiếm tới 56,9% tổng số hộ nông thôn, so với năm 2011 tăng 55,4% về số lượng và 13,2% về tỷ trọng. Số

hộ có nguồn thu nhập chính từ các ngành dịch vụ tiếp tục tăng, nhưng chậm, nên tỷ trọng năm 2016 lại giảm so với năm 2011. Năm 2016 toàn tỉnh có 48.232 hộ, tăng 665 hộ so với năm 2011 và tỷ trọng chiếm 18,5%, giảm 3,2%. Số hộ có thu nhập chính từ nguồn khác không phải từ hoạt động kinh tế 21.866 hộ, chiếm 8,4%; so với năm 2011 tăng 1.434 hộ, nhưng lại giảm 0,9% về tỷ trọng. Từ kết quả Tổng điều tra còn cho thấy, trong khu vực nông thôn có 55.676 hộ hoạt động chính là nông, lâm nghiệp, thủy sản; nhưng lại chỉ có 42.562 hộ có nguồn thu nhập chính từ nông, lâm nghiệp, thủy sản. Điều đó có nghĩa là, rất nhiều hộ nông thôn ngoài hoạt động chính là sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản, còn có các hoạt động sản xuất kinh doanh phi nông, lâm nghiệp, thủy sản; trong đó có rất nhiều hộ thu nhập từ hoạt động kinh tế phụ lớn hơn thu nhập từ hoạt động chính là sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản.

Xu hướng chuyển dịch cơ cấu nguồn thu nhập chính của hộ nông thôn (nêu trên) diễn ra ở tất cả các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Các địa phương có tỷ trọng hộ thu nhập chính từ nông, lâm nghiệp, thủy sản còn ít, cụ thể là: Thị xã Từ Sơn 4,5%; thành phố Bắc Ninh và huyện Yên Phong 8,1%; huyện Tiên Du 9,4%. Các huyện chuyển dịch chậm và hiện nay tỷ trọng hộ thu nhập chính từ nông, lâm nghiệp, thủy sản cao hơn mức bình quân chung của tỉnh là: huyện Lương Tài 36,0%; huyện Gia Bình 29,3% và huyện Quê Võ 18,6%.

Sự tăng lên về số lượng hộ, số nhân khẩu và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu thu nhập của hộ nông thôn theo hướng tích cực đã phần nào phản ánh sự phát triển, khởi sắc của khu vực nông thôn tỉnh Bắc Ninh trong những năm

qua. Bức tranh nông thôn tỉnh Bắc Ninh được mô tả đầy đủ hơn khi có thông tin tổng hợp chính thức, đầy đủ về kết quả TĐT nông nghiệp 2016 vào quý 3 năm 2017.

Tài liệu tham khảo:

1. Cục Thống kê Bắc Ninh (2007), *kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006 - tỉnh Bắc Ninh*;
2. Cục Thống kê Bắc Ninh (2012), *kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2011 - tỉnh Bắc Ninh*;
3. Cục Thống kê Bắc Ninh (2017), *kết quả sơ bộ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2016 - tỉnh Bắc Ninh*;
4. Cục Thống kê Bắc Ninh (2017), *Bắc Ninh 20 năm xây dựng và phát triển 1997 - 2016*;
5. Tỉnh ủy Bắc Ninh (2001), *Nghị quyết chuyên đề số 02-NQ/TU của Ban chấp hành tỉnh ủy khoá XVII về "Xây dựng và phát triển các khu, cụm công nghiệp gắn với phát triển đô thị"*, ngày 04 tháng 5 năm 2001;
6. Tỉnh ủy Bắc Ninh (2010), *Nghị quyết số 05/NQ/TU của Ban chấp hành tỉnh ủy khoá XVII về "Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020"*, ngày 10 tháng 5 năm 2010;
7. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2010), *Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2010-2020, tầm nhìn đến 2030 - tỉnh Bắc Ninh*;
8. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh (2016), *báo cáo tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của ủy ban nhân dân tỉnh năm 2016; kế hoạch phát triển năm 2017*.